



PHÂN LUÔNG HỌC SINH Ở CÁC TRƯỜNG PHỔ THÔNG DÂN TỘC NỘI TRÚ

• PGS.TS. NGÔ QUANG SƠN

Bộ Giáo dục và Đào tạo

• TS. NGUYỄN THỊ KIM THÀNH

Đại học Giáo dục

Trường phổ thông dân tộc nội trú (PTDTNT) là loại hình trường chuyên biệt dành cho thanh, thiếu niên các dân tộc thiểu số với nhiệm vụ tạo nguồn đào tạo cán bộ và nguồn nhân lực có trình độ cao cho vùng miền núi, dân tộc. HS của trường PTDTNT được Nhà nước nuôi dạy và đảm bảo các điều kiện để phát triển.

Hệ thống trường PTDTNT được hình thành từ cụm xã đến huyện, tỉnh và các khu vực. Năm học 2008 - 2009, trên địa bàn 49 tỉnh và thành phố đã có 285 trường PTDTNT, bao gồm: 7 trường trung ương, 47 trường tỉnh, 231 trường huyện và cụm xã với khoảng 86.000 HS.

Mục đích mở trường PTDTNT là tạo nguồn cho các trường cao đẳng, đại học và trung cấp chuyên nghiệp để đào tạo cán bộ các dân tộc, trước hết là cán bộ lãnh đạo, giáo viên, cán bộ y tế, quản lý, cán bộ khoa học kỹ thuật. Đồng thời việc mở trường PTDTNT còn nhằm đào tạo lực lượng lao động có trình độ văn hóa, kỹ thuật, có sức khỏe và phẩm chất tốt để tham gia vào công cuộc xây dựng quê hương miền núi, dân tộc. Để thực hiện được hai mục tiêu này thì cần phải làm tốt công tác phân luồng HS trong trường PTDTNT.

Hiện nay hệ thống trường PTDTNT hoạt động theo quyết định số 49/2008/QĐ-BGDĐT ngày 25 tháng 8 năm 2008 của Bộ GD&ĐT. Chất lượng và hiệu quả đào tạo của trường PTDTNT ngày càng được cải thiện. Năm học 2008 - 2009 tỉ lệ HS trường PTDTNT thi đỗ tốt nghiệp THPT đạt 82,96%, cao hơn tỉ lệ tốt nghiệp THPT toàn quốc là 2,44%.

Phân luồng HS sau mỗi cấp học là giúp HS chủ động lựa chọn con đường tiếp tục học tập hoặc đi vào lĩnh vực nghề nghiệp nào đó phù hợp với hoàn cảnh, năng lực, hứng thú của các em và phù hợp với yêu cầu của sự phát triển kinh tế - xã hội. Phân luồng để phù hợp với nhu

cầu xã hội, giải quyết tình trạng “Thừa thầy, thiếu thợ”.

1. Thực trạng việc phân luồng học sinh ở các trường PTDTNT hiện nay

1.1. Những ưu điểm của việc phân luồng HS

- Trong nhiều năm qua trường PTDTNT đã cung cấp một lượng không nhỏ cán bộ cho chính quyền cơ sở, đã có đội ngũ HS thi đỗ đại học, cao đẳng và đủ điều kiện được cử tuyển, nhiều HS đã trưởng thành và giữ vị trí quan trọng trong chính quyền các cấp của tỉnh.

- Một bộ phận HS có học lực khá đã được nhà trường bồi dưỡng rèn luyện thông qua quá trình giáo dục toàn diện đã trưởng thành rất nhanh chóng trong các vị trí công tác, phát huy được những kỹ năng, nhân cách đã được hình thành và rèn luyện trong trường PTDTNT.

- Tăng cường công tác hướng nghiệp cho HS, thực hiện phân luồng cho HS ngay từ cấp THCS (PTDTNT huyện) và THPT (PTDTNT tỉnh).

1.2. Những nhược điểm của việc phân luồng HS

- Theo quyết định 2590/GD-ĐT, mục đích mở trường PTDTNT đã thể hiện rõ công tác phân luồng HS. Song trong quá trình quản lý nhiều trường chưa bám sát mục đích đó. Việc tạo nguồn cho các trường trung cấp chuyên nghiệp, cao đẳng, đại học để đào tạo cán bộ các dân tộc, trước hết là giáo viên, cán bộ y tế, cán bộ lãnh đạo, quản lý, cán bộ khoa học kỹ thuật chưa đáp ứng được yêu cầu ở vùng dân tộc.

- Tỉ lệ HS tốt nghiệp THPT (trường PTDTNT tỉnh) vào các trường đại học, cao đẳng còn thấp, chỉ tính trong 4 năm học 2003 - 2007 tỉ lệ HS tốt nghiệp THPT vào đại học, cao đẳng là 41,3%.

- Hàng năm số HS tốt nghiệp cấp THCS của



các trường PTDTNT huyện là khá lớn, nhưng số HS được cử tuyển vào trường PTDTNT tỉnh là không đáng kể, số còn lại chủ yếu vào các trường THPT hoặc ở các trung tâm giáo dục thường xuyên (GDTX), tỉ lệ các em vào trung cấp chuyên nghiệp (TCCN), dạy nghề chỉ đạt khoảng 20%, số HS phải về địa phương chưa được qua đào tạo nghề 7,5%.

- Việc thực hiện chỉ tiêu tuyển sinh TCCN hệ cử tuyển hàng năm đều không đủ so với chỉ tiêu được giao, trung bình chỉ đạt 64%. Trong tổng số chỉ tiêu cử tuyển nói trên, chỉ có 1/3 là đối tượng HS các trường PTDTNT, số còn lại là HS ở các xã đặc biệt khó khăn, miền núi, vùng sâu, vùng xa theo học các trường THPT, trung học BTVH. Chủ yếu do những nguyên nhân sau:

+ Việc đăng ký chỉ tiêu của ủy ban nhân dân các tỉnh không sát với nhu cầu thực tế. Các tỉnh chưa điều tra, khảo sát nhu cầu nhân lực cần thiết cho những ngành, nghề còn thiếu cán bộ ở địa phương để đăng ký chỉ tiêu cử tuyển vào TCCN.

+ Tâm lí của HS và phụ huynh không muốn cho con em đi học TCCN vì loại hình đào tạo này chưa thật hấp dẫn so với cao đẳng, đại học.

+ Học sinh dân tộc tốt nghiệp THPT đạt loại khá, giỏi được cử tuyển hoặc thi đỗ vào cao đẳng và dự bị đại học, số còn lại chủ yếu được cử tuyển vào TCCN, vì vậy chất lượng đầu vào TCCN không cao.

+ Chế độ chính sách đối với HS dân tộc nội trú vào học TCCN chưa được quan tâm đúng mức, học bổng thấp, không đủ để các em theo học ở các trường TCCN; một số HS sau khi tốt nghiệp TCCN thì không được phân công đúng ngành nghề đào tạo, chưa kể có những trường hợp không được phân công công tác hoặc không có việc làm.

- Chưa có mối quan hệ chặt chẽ giữa trường PTDTNT và địa phương nơi trường đóng trong công tác quy hoạch và sử dụng cán bộ. Nhà trường chưa căn cứ vào quy hoạch đào tạo và sử dụng cán bộ của địa phương để có kế hoạch hướng nghiệp và phân luồng HS trong quá trình đào tạo. Công tác liên hệ với chính quyền địa phương để đào tạo, sử dụng theo địa chỉ còn chưa được nhà trường quan tâm đúng mức. Nhà trường cũng chưa chú ý đến số lượng HS tốt nghiệp ra trường có nghề nghiệp và đã trưởng thành như thế nào.

- Các cấp chính quyền địa phương chưa thực sự quan tâm đến việc tạo điều kiện sử dụng HS tốt nghiệp trường nội trú, còn hiện tượng lăng phí nhân lực do chính quyền cấp xã chưa thu hút sự tham gia của HS đã tốt nghiệp

- Việc theo dõi hiệu quả sau đào tạo đối với đối tượng HS PTDTNT được đi học cử tuyển của ngành giáo dục và trường PTDTNT còn chưa sát sao, chưa có thống kê đầy đủ về số lượng HS đã tốt nghiệp các trường chuyên nghiệp về phục vụ tại địa phương.

- Thực tiễn cho thấy việc phân luồng HS ở các trường PTDTNT đã được đặt ra từ lâu, nhưng đến nay vẫn chưa có sự quan tâm đúng mức và có những giải pháp phù hợp. Chỉ tính trong 4 năm học, từ 2003 - 2007, số HS các trường PTDTNT sau khi tốt nghiệp THCS phải trở về địa phương mà chưa được đào tạo nghề là 7,5% và sau tốt nghiệp THPT là 38,7%. Như vậy, sự đầu tư của Nhà nước cho hệ thống các trường PTDTNT tỉnh và huyện là rất lớn, nhưng hiệu quả còn chưa cao, gây nên sự mất cân đối về tạo nguồn đào tạo cán bộ và nguồn nhân lực phục vụ yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội ở vùng dân tộc.

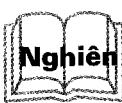
- Việc dạy nghề phổ thông cho HS các trường PTDTNT còn chạy theo việc cộng điểm thi tốt nghiệp là chính nên sau khi ra trường trở về địa phương, phần lớn HS không sử dụng được các nghề đã học cho cuộc sống của gia đình, làng, bản.

- Một khó khăn nữa đặt ra hiện nay là quyết định 49 về Quy chế và tổ chức hoạt động của trường PTDTNT đòi hỏi phải dạy nghề phổ thông, dạy nghề ngắn hạn, dạy nghề truyền thống. Vậy mối quan hệ của việc dạy các nghề này như thế nào. Nếu không phân định rõ sẽ gây nhiều lúng túng cho các trường PTDTNT.

- Biện pháp tổ chức giáo dục hướng nghiệp (GDHN) đặc thù của nhà trường còn chưa tác động đến tất cả các HS nên vẫn còn một tỉ lệ cao HS ra trường chưa được chuẩn bị đầy đủ năng lực phẩm chất cần thiết cho nghề nghiệp nói chung và làm cán bộ xã nói riêng

- Có trường PTDTNT chưa chú ý phân luồng HS ngay từ lớp 10 để đầu tư đúng hướng có hiệu quả phù hợp với trình độ, năng lực và nguyện vọng của các em, nhất là chưa định hướng rõ và phân biệt nhiệm vụ GDHN đặc thù của trường PTDTNT với trường THPT khác.

- Hoạt động GDHN có bước chuyển biến



trong các trường học nhưng hiệu trưởng, cán bộ quản lý, giáo viên vẫn chưa đặt GDHN vào đúng tầm, đúng vị trí như quan điểm của Đảng, của ngành, của các cấp lãnh đạo tỉnh đã đề ra; GDHN vẫn bị xem là loại hoạt động thứ hai sau dạy văn hóa và chưa được xác định rõ tính chuyên biệt đặc thù của GDHN trong trường PTDTNT.

2. Một số giải pháp cơ bản để phân luồng HS ở các trường PTDTNT

2.1. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền giáo dục, nâng cao nhận thức cho cán bộ quản lý, giáo viên, HS, cha mẹ HS và cộng đồng về GDHN, phân luồng HS theo hướng tạo nguồn cán bộ

- Tăng cường công tác tư vấn nghề cho HS trường PTDTNT, mỗi trường có một bộ phận chuyên trách công tác GDHN và phân luồng HS để tư vấn cho HS, giúp các em khỏi lúng túng trong khi lựa chọn nghề nghiệp cho bản thân mỗi khi mùa thi đến. Các cấp, các ngành, cán bộ quản lý giáo dục, giáo viên, gia đình và HS nhận thức một cách sâu sắc về vai trò của việc đào tạo nguồn nhân lực, nguồn cán bộ đối với sự phát triển kinh tế - xã hội ở vùng dân tộc.

- Tạo nguồn đào tạo cán bộ là mục đích hàng đầu của hệ thống trường PTDTNT. Muốn đạt được mục đích này thì GDHN theo hướng tạo nguồn đào tạo cán bộ cấp cơ sở có vai trò rất quan trọng, vì GDHN gắn với phân luồng HS, gắn với yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội và nhu cầu về xây dựng đội ngũ cán bộ cấp cơ sở của từng địa phương trong từng giai đoạn. GDHN giúp cho mọi người hiểu rằng học lên đại học, cao đẳng không phải là con đường duy nhất để vào đời mà còn nhiều con đường khác. Với năng lực của bản thân cùng với sự chuẩn bị về nhân cách, phẩm chất của người cán bộ cấp cơ sở, mỗi người có thể tiếp cận với công việc trong chính quyền xã khi được trưng dụng, đê bạt. GDHN theo hướng tạo nguồn cán bộ xã là một biện pháp nhằm nâng cao hiệu quả đầu tư của Nhà nước cho giáo dục - đào tạo. Đây được coi như một nhiệm vụ giáo dục chung cho tất cả HS vì đối với những HS có năng lực học tập lên cao hơn thì mục đích hướng nghiệp vẫn phải hướng cho các em có nguyện vọng trở về quê hương để bổ sung vào đội ngũ cán bộ khoa học có trình độ cao. Dù có được học ở trình độ nào thì mỗi HS dân tộc thiểu số sau khi ra trường đều có thể là

đối tượng để đê bạt và sử dụng vào các chức danh cán bộ của các cấp chính quyền, các ngành từ thấp đến cao trong tỉnh. Bởi vậy GDHN không chỉ tuân theo chương trình chung, mà còn chuẩn bị cho HS các tiêu chí cần thiết về nhân cách của người cán bộ, đó chính là tính chuyên biệt trong GDHN ở trường PTDTNT.

2.2. Bồi dưỡng năng lực và nghiệp vụ sư phạm về GDHN cho giáo viên

- Quản lý bồi dưỡng để giáo viên có thể đáp ứng được yêu cầu đổi mới chương trình sách giáo khoa hiện nay và để đáp ứng được nhiệm vụ của GDHN đã được nói đến trong chỉ thị 33/CT-BGD&ĐT và nhiệm vụ GDHN đặc thù của trường PTDTNT. Ở trường PTDTNT giáo viên giữ vai trò rất quan trọng trong GDHN. Giáo viên, đặc biệt là giáo viên chủ nhiệm, đóng vai trò là cha mẹ của các em ở trường, luôn theo dõi sự biến đổi tâm lí, sự phát triển nhân cách của các em hằng ngày qua công tác chủ nhiệm lớp, giáo viên chủ nhiệm là người gần gũi với các em hơn cả, và ảnh hưởng đặc biệt tới nhận thức và nhân sinh quan của HS.

- Bồi dưỡng chuyên môn - nghiệp vụ cho giáo viên làm công tác GDHN là bồi dưỡng về kiến thức, kỹ năng và thái độ đối với công tác GDHN, trong đó chú ý tới những kiến thức, kỹ năng, thái độ đối với GDHN theo hướng tạo nguồn cán bộ.

a) Về kiến thức:

+ Thông tin về thế giới nghề nghiệp theo phân loại nghề. Người ta đã khái quát thành 5 nhóm nghề theo đối tượng lao động, giáo viên cần hiểu, để làm cán bộ xã thì ngoài nghề chuyên môn cần phải trang bị thêm nhóm nghề quản lý.

+ Thông tin về hệ thống các trường đại học, cao đẳng TCCN, các nghề trong cơ cấu các chức danh cán bộ xã trong địa bàn tỉnh và trong cả nước.

+ Tư vấn hướng nghiệp: Tư vấn sơ bộ và tư vấn chuyên sâu.

b) Về kỹ năng:

+ Thiết kế bài giảng GDHN sinh động; kỹ năng tổ chức các buổi tọa đàm, hội thảo về GDHN; kỹ năng hướng dẫn, tư vấn cho HS lựa chọn ngành nghề.

c) Về thái độ:

+ Luôn quan tâm đến GDHN theo hướng tạo nguồn cán bộ.



+ Tích cực tham gia tuyên truyền cho mọi người hiểu rõ nhiệm vụ của GDHN nói chung và GDHN theo hướng tạo nguồn cán bộ nói riêng.

2.3. Tổ chức các hoạt động GDHN đặc thù ở trường PTDTNT, đào tạo theo nhu cầu xã hội, theo hướng tạo nguồn cán bộ (Hướng thứ 1: có đủ năng lực để học ở các trường TCCN và dạy nghề, cao đẳng, đại học thành nguồn nhân lực có trình độ cao; hướng thứ 2: trở thành cán bộ xã có năng lực và phẩm chất tốt). Trường PTDTNT có phòng tư vấn, giới thiệu việc làm.

- Để thực hiện nhiệm vụ tạo nguồn đào tạo cán bộ các dân tộc thiểu số cho vùng dân tộc thì cần thiết phải tổ chức GDHN đặc thù, nhằm cung cấp cho HS những thông tin về phát triển kinh tế của địa phương và của cả nước, về những nghề mà địa phương và xã hội có nhu cầu, tư vấn cho HS biết tự đánh giá năng lực trong quá trình quyết định lựa chọn học tiếp hoặc tham gia lao động tại địa phương. Trang bị cho HS một số kỹ năng cơ bản của một số nghề phổ thông ở địa phương có nhu cầu phát triển. Có định hướng phân luồng cho HS cuối cấp học phù hợp với năng lực của các em và mục tiêu đào tạo cán bộ của địa phương. Chuẩn bị cho HS những kiến thức, kỹ năng cần thiết của người cán bộ, tạo điều kiện thuận lợi cho quá trình phấn đấu của những HS sau khi tốt nghiệp trở về địa phương được sử dụng tạo nguồn cán bộ xã.

- Hiệu trưởng trên cơ sở nắm vững các chủ trương của Bộ GD & ĐT về GDHN cho HS để đi đúng hướng mềm hóa về nội dung, đa dạng hóa về hình thức, thực hiện mở rộng từng bước việc hướng nghiệp, dạy nghề cho HS tại trường hoặc trung tâm kỹ thuật tổng hợp - hướng nghiệp, trung tâm dạy nghề, trường THCN, trường dạy nghề theo các nội dung đặc thù sau:

+ Hướng nghiệp sư phạm; hướng nghiệp y tế cộng đồng.

+ Phối hợp với các cơ sở dạy nghề, trường THCN, trường cao đẳng, đại học và các cơ sở giáo dục, đào tạo của các ngành, các cấp chuẩn bị kỹ năng và kiến thức nghề cho HS.

+ Tổ chức phân luồng HS, thực hiện đào tạo theo địa chỉ để tạo nguồn cán bộ theo tình hình thực tế của địa phương.

+ Lựa chọn nội dung sinh hoạt hướng nghiệp và cấu trúc chương trình nhằm giúp cho HS nắm được những thông tin về tình hình phát

triển kinh tế - xã hội của đất nước và của địa phương.

+ Tăng cường hiểu biết về các ngành nghề trong cơ cấu nghề thuộc chính quyền xã...

2.4. Tăng cường cơ sở vật chất thiết bị cho các trường PTDTNT nâng cao chất lượng dạy học, tạo điều kiện tốt cho công tác GDHN và phân luồng HS

- Nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động GDHN thể hiện qua dạy nghề phổ thông, sinh hoạt hướng nghiệp, tư vấn hướng nghiệp...

- Xây dựng tốt cơ sở vật chất, tăng cường thiết bị dạy học nhằm tạo điều kiện cho việc thực hiện đổi mới phương pháp dạy học, đổi mới phương pháp GDHN theo chương trình GDHN mới ở các trường PTDTNT.

- Tập trung xây dựng, củng cố cơ sở vật chất phục vụ cho công tác GDHN theo mô hình chuẩn:

+ Xây dựng phòng sinh hoạt hướng nghiệp: Là nơi có thể tổ chức trao đổi với các cá nhân và tập thể HS để tìm hiểu hứng thú, khuynh hướng, nguyện vọng cũng như tâm tư, tình cảm, những băn khoăn, thắc mắc của HS khi chọn nghề.

+ Xây dựng phòng dạy học môn Công nghệ và dạy nghề phổ thông: Cơ sở vật chất phục vụ cho hoạt động dạy nghề phổ thông trước hết cần có các phòng học và các điều kiện cần thiết đi kèm (điện, ánh sáng, nước, không khí...) dành riêng cho từng nghề hoặc nhóm nghề.

+ Xây dựng vườn trường: Cần xây dựng vườn trường theo hệ thống V.A.C (Vườn - Ao - Chuồng) để tổ chức cho HS thực hành lao động sản xuất theo kĩ thuật mới nhằm giúp các em bổ sung thêm kiến thức về lâm, sinh, trồng trọt

2.5. Kết hợp chặt chẽ giữa các lực lượng trong nhà trường tham gia GDHN và phân luồng HS

- Hướng nghiệp cho HS là việc làm thường xuyên, mọi lúc, mọi nơi và của mọi người. Nó đòi hỏi phải có sự kết hợp giữa nhà trường - gia đình và xã hội.

- Đối với trường PTDTNT tập thể sư phạm là lực lượng quan trọng nhất thực hiện GDHN cho HS. Quản lí của hiệu trưởng nhằm tạo nên một thể thống nhất từ nhà trường đến gia đình và xã hội và phát huy được sức mạnh của thể thống nhất này trong quá trình GDHN cho HS. Sự chỉ đạo của hiệu trưởng nhà trường là cầu nối liên



kết giữa các lực lượng tham gia GDHN để hoàn thành nhiệm vụ GDHN một cách tốt nhất.

- Hiệu trưởng là người xây dựng kế hoạch chung, điều khiển mọi quá trình và chịu trách nhiệm với cấp trên về kết quả của công tác GDHN.

- Phó hiệu trưởng chỉ đạo trực tiếp công tác hướng nghiệp trong nhà trường, có nhiệm vụ thúc đẩy mọi người tham gia GDHN, kiểm tra, đôn đốc, đánh giá kết quả đạt được trong từng giai đoạn, từng nội dung.

- Giáo viên chủ nhiệm là người đứng mũi chịu sào đối với mọi hoạt động của lớp mình chủ nhiệm, trong đó có hoạt động GDHN. Do giáo viên chủ nhiệm là người gần gũi HS, hiểu rõ tâm sinh lí của HS, hiểu rõ sở thích, hứng thú và hoàn cảnh gia đình của HS nên giáo viên chủ nhiệm là nhân tố quyết định trong việc liên kết các lực lượng tham gia GDHN cho HS. Giáo viên chủ nhiệm cùng với giáo viên bộ môn đánh giá quá trình học tập và rèn luyện của HS, lập phiếu theo dõi năng lực và tâm lí của HS, vừa là người tư vấn hướng nghiệp vừa là người tư vấn phân luồng HS cho hiệu trưởng để có hướng đào tạo theo địa chỉ.

- Giáo viên dạy nghề phổ thông: Qua hoạt động giáo dục nghề phổ thông giáo viên cung cấp một số kiến thức cơ bản về công cụ, kĩ thuật, quy trình công nghệ, an toàn lao động cho HS. Đồng thời rèn luyện cho HS một số kĩ năng cơ bản về thực hành kĩ thuật theo quy trình công nghệ để tạo ra một sản phẩm nào đó. Ngoài ra còn giáo dục tác phong công nghiệp trong lao động, phát triển hứng thú nghề và khả năng vận dụng vào từng hoàn cảnh, có thói quen làm việc có kế hoạch và biết giữ gìn vệ sinh môi trường trong lao động.

- Đoàn thanh niên của trường là bộ phận quan trọng trong hệ thống GDHN của nhà trường, là lực lượng thực hiện chủ trương, kế hoạch của nhà trường về giáo dục lí tưởng cho HS, nhất là đối với HS dân tộc nội trú việc giáo dục lí tưởng vì cộng đồng, vì lợi ích của quê hương làng bản bằng các phương thức sôi nổi, thiết thực.

2.6. Thực hiện xã hội hóa giáo dục trong việc phối hợp, liên kết với các sở, phòng Lao động Thương binh và Xã hội, các trung tâm dạy nghề, các tổ chức, cơ sở sản xuất doanh

nghiệp cùng thực hiện mục tiêu đào tạo người lao động trước hết lấy HS từ các trường PTDTNT, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội ở vùng dân tộc.

- Huy động mọi lực lượng xã hội tham gia vào công tác GDHN theo phương châm Nhà nước và nhân dân cùng làm để giải quyết vấn đề: hỗ trợ vật lực, tài lực cho GDHN, để tạo nguồn đào tạo cán bộ dân tộc thiểu số và sử dụng hợp lí HS tốt nghiệp ra trường.

- Chuẩn bị cho xã hội một lực lượng thanh niên có trình độ, có hiểu biết về khoa học - kĩ thuật, sẵn sàng đi vào cuộc sống lao động, làm cán bộ cấp cơ sở với thái độ lao động đúng đắn, có lòng yêu nghề, có tinh thần phục vụ quê hương bản làng, có ý thức giữ gìn bản sắc văn hoá dân tộc.

- Huy động được các lực lượng xã hội tham gia GDHN cho HS thông qua tuyên truyền.

- Sau khi chọn lọc phân luồng HS, hiệu trưởng tổ chức các lớp học ngoại khoá theo chương trình giáo dục chuyên biệt.

- Liên kết với Trung tâm kĩ thuật tổng hợp - hướng nghiệp để làm các trắc nghiệm chuyên sâu về tâm lí và năng lực nghề cho HS.

- Tham mưu cho cấp uỷ, chính quyền các huyện, xã có HS được đào tạo tại trường về sử dụng HS tốt nghiệp. Tổ chức tốt việc bàn giao HS cho chính quyền các huyện, xã bằng cách bàn giao cụ thể về năng lực của từng HS và những kiến thức, kĩ năng HS đã được chuẩn bị cho công việc làm cán bộ xã để chính quyền có hướng chọn lựa và sử dụng đúng với năng lực của các em.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Báo cáo của các trường phổ thông dân tộc nội trú tỉnh từ năm 2006 - 2009
2. Báo cáo của các trường phổ thông dân tộc nội trú huyện từ năm 2006 - 2009

SUMMARY

The author presents the status of streaming students of boarding school for ethnic minorities, pros and cons, through which 6 basic solutions for streaming in boarding schools in coming times have been proposed.